

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2023/HS-ST
Ngày 13-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc;

Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cương;

Ông Nguyễn Quốc Dũng;

Bà Trương Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Minh Đức – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Võ Minh A sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: khu phố T, phường T, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Võ Văn H (đã chết) và bà Lê Thị Ngọc D (đã chết); bị cáo có 01 người con; tiền án: không; tiền sự:

+ Ngày 05/8/2020, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 20 tháng, chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương đến ngày 25/10/2021 được về phép chịu tang mẹ nhưng đã không quay lại Cơ sở cai nghiện để chấp hành phần thời gian còn lại;

+ Ngày 30/12/2021, Công an phường T, thị xã (nay là thành phố) T xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; chấp hành đóng phạt ngày 23/3/2022.

Nhân thân: ngày 25/9/2014, Tòa án nhân dân thành phố Dương Đăng T4, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong tháng 02/9/2016, đã đóng án phí ngày 12/01/2015; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2022 cho đến nay, có mặt.

2. Trần Hoài L sinh năm 1994 tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn T và bà Huỳnh Tuyết P; bị cáo có vợ và có 01 người con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 01/9/2020, Công an phường T, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; chấp hành đóng phạt ngày 01/9/2020; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2022 cho đến nay.

3. Phan Thanh L1 sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: tổ E, khu phố P, phường T, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phan Văn S và bà Nguyễn Thị T1; bị cáo có 01 người con;

- Tiền án:

+ Ngày 26/6/2018, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; chấp hành án xong ngày 02/8/2019, đóng án phí ngày 22/10/2018;

+ Ngày 28/10/2021, Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 02 năm tù về tội “Đánh bạc”; chấp hành án xong ngày 13/12/2021, đóng án phí ngày 18/3/2022;

- Tiền sự: Ngày 26/8/2022, Công an phường T, thị xã (nay là thành phố) T xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; chấp hành đóng phạt ngày 09/9/2022; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2022 cho đến nay.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Minh A:* Ông Thái Nguyên T2 là Luật sư Công ty L3 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Hoài L:* Ông Đặng Hoàng Ngh - Luật sư Công ty L4 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Phạm Hồng M, sinh năm 1988, địa chỉ: khu phố T, phường T, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Bà Hồ Thị Thanh S1, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu B, ấp T, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

3. Nguyễn Minh K, sinh năm 1989 địa chỉ: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 23/12/2022, tại tổ B, khu phố K, phường T, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã (nay là thành phố) T và Công an phường T bắt quả tang Võ Minh A và Trần Hoài L đang vận chuyển 01 bịch nylon ma túy trên xe ô tô biển số 61K-182.xx. L và Minh A khai là ma túy mới đi mua tại quận F, Thành phố Hồ Chí Minh nên lực lượng Công an đưa L và Minh A cùng tang vật về trụ sở Công an phường T lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ 01 bịch nylon chứa ma túy, 01 xe ô tô biển số 61K-182.xx.

Cùng ngày lực lượng Công an tiến hành khám xét nơi ở của Minh A tại tổ B, khu phố K thu giữ 01 cân tiểu ly; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 quạt ga; 100 túi ny lon miệng kéo dính chưa qua sử dụng.

Ngoài ra, Võ Minh A khai sáng ngày 23/12/2022, Phạm Thị Kim A1 bạn gái của Phan Thanh L1 ở tổ E, khu phố P, phường T, thị xã (nay là thành phố) T điện thoại liên lạc với Minh A mua ma túy nên lực lượng Công an tiến hành khám xét chỗ ở của L1 và Kim A1 thu giữ:

- 01 túi ny lon miệng kéo dính màu trắng, bên trong chứa 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2-1a) và 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-1b);

- 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 1/2 viên nén màu đỏ (ký hiệu M2-2a);

- 01 túi ny lon miệng kéo dính màu xanh, bên trong chứa 06 viên nén màu đỏ (ký hiệu M2-2a1) và 01 viên nén màu xanh (ký hiệu M2-2a2);

- 02 kéo kim loại;

- 50 túi ny lon trắng có keo dán dính chưa qua sử dụng;

- 80 túi ny lon miệng kéo dính màu đen; 20 túi ny lon miệng kéo dính màu xanh;

- 01 cân tiểu ly.

Quá trình điều tra xác định: Võ Minh A mua bán trái phép chất ma túy từ năm 2021 đến tháng 03/2022 thì nghỉ. Ngày 22/12/2022 Minh A nảy sinh ý định đi mua ma túy về bán để kiếm lời, Minh A mượn của Phạm Hồng M 10.000.000 (mười triệu) đồng, sau đó Minh A liên lạc với bạn tên P (không rõ nhân thân lại lịch) mua 40.000.000 đồng ma túy đá, do Minh A có 10.000.000 đồng nên P cho nợ 30.000.000 đồng khi nào bán hết ma túy sẽ trả tiền thì P đồng ý. Sáng ngày

23/12/2022 Minh A nhờ L thuê xe ô tô tự lái chở Minh A đến đường P, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy thì L đồng ý (L là bạn của Minh A, hai người thường xuyên sử dụng ma túy chung). L thuê xe của anh Nguyễn Minh K tại phường B, thành phố T giá 1.000.000 đồng/ngày rồi điều khiển xe ô tô đến nhà Minh A chở đi đến điểm hẹn mua ma túy. Khi Minh A và L đến đường P, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh thì có 01 người thanh niên không rõ lai lịch đi đến gần xe L và Minh A đang dừng, L kéo kính xe bên ghế phụ chỗ Minh A ngồi cho người thanh niên này ném túi nylon màu đen vào trong xe rồi Minh A đưa cho người này 10.000.000 đồng; nhận ma túy xong, L điều khiển xe về Bình Dương, trên đường đi Minh A lấy bịch nylon mở ra xem thì thấy số lượng ma túy rất nhiều, xem xong Minh A cất vào cốp xe phía trước ngay vị trí Minh A ngồi. Khi cả hai về đến tổ B, khu phố K, phường T thì dừng xe lại. Ngay lúc này, Minh A và L bị lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính phát hiện trong cốp xe có ma túy nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B xác định sáng ngày 23/12/2022 những người liên lạc với Minh A để mua ma túy cụ thể:

- Phạm Hồng M nhờ Minh A mua giùm ma túy để sử dụng, Minh A hẹn chiều có ma túy bán cho M 300.000 đồng, chưa kịp bán thì Minh A đã bị bắt.

- Phạm Thị Kim A1 liên hệ với Minh A mua 25g ma túy giá 10.000.000 đồng, Minh A hẹn khi nào có ma túy sẽ báo cho Kim A1.

- Người phụ nữ tên Đ liên hệ với Minh A mua 50g ma túy giá 22.000.000 đồng, Minh A hẹn khi nào có ma túy sẽ báo cho Đ.

Đối với Phan Thanh L1: L1 là người sử dụng trái phép chất ma túy, biết Minh A sử dụng trái phép chất ma túy. Liêm sống với Kim A1 khoảng 03 tháng tại khu phố P, phường T, thị xã (nay là thành phố) T. Kim A1 có hẹn mua ma túy của Minh A hay không L1 không biết, ngày 23/12/2022 lực lượng công an khám xét nơi ở của Kim A1 và L1 thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 túi nylon chứa ma túy và 7,5 viên nén trong phòng trọ, L1 tàng trữ để sử dụng. Số ma túy trên L1 khai của người bạn không rõ lai lịch ở Thành phố Hồ Chí Minh cho để sử dụng.

- * Bản kết luận giám định số 19 ngày 28/12/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 199,63 gam.

- * Bản kết luận giám định số 19 ngày 28/12/2022 và số 19BS ngày 05/01/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Mẫu ½ viên nén màu đỏ, 05 viên nén màu đỏ, 01 viên nén màu xanh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,0468 gam (M2-2a), 0,5611 gam (M2-2a1), 0,0966 gam (M2-2a2).

- Các mẫu tinh thể, khối lượng: 50,60 gam (M2-1a), 16,0702 gam (M2-1b), tìm không thấy loại ma túy thường gặp (theo quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP).

- 01 hộp nhựa chứa chất dẻo màu xanh (ký hiệu M3).

* Bản kết luận giám định số 588 ngày 03/03/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an kết luận:

“Chất màu xanh đựng trong 01 hộp nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: MDMA, Methamphetamine, tổng khối lượng: 630,2 gam.

- Khối lượng Methamphetamine có trong 630,2 gam mẫu là: 1,93 gam.

- Khối lượng MDMA có trong 630,2 gam mẫu là: 25,69 gam.”.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Phan Thanh L1 là: 28,5945 gam.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKSBD.P2 ngày 21/4/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Võ Minh A, Trần Hoài L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Phan Thanh L1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội: tại phiên tòa, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật, các chứng cứ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác có tại hồ sơ nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên truy tố đối với các bị cáo. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Võ Minh A mức án 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Trần Hoài L mức án từ 15 (mười lăm) năm đến 17 (mười bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Phan Thanh L1 mức án từ 06 (sáu) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Minh A, Luật sư Thái Nguyên T2 vắng mặt tại phiên tòa và có gửi bài bào chữa cho bị cáo A với nội dung như sau: Về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Võ Minh A là rõ ràng, phạm tội quả tang, có đầy đủ tang chứng, vật chứng do vậy việc bị cáo bị truy tố các hành vi vi phạm theo nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên trong thời gian bị tạm giam để điều tra, bị cáo đã có sự hợp tác tốt với cơ quan điều tra, nhận ra hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật hình sự nên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Võ Minh A có con còn rất nhỏ, cần có cha bên cạnh để dưỡng dục. Do đó kính

mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được sớm trở về với gia đình, với con nhỏ.

Bị cáo A thống nhất với bài bào chữa của người bào chữa, không tham gia tranh luận gì thêm.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Hoài L là Luật sư Đặng Hoàng N trình bày: thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với bị cáo; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo tham gia với vai trò giúp sức; kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được sớm trở về với gia đình.

Bị cáo L thống nhất với phần trình bày của người bào chữa; bị cáo không tham gia tranh luận gì thêm.

Bị cáo L1 không tham gia tranh luận.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sớm được trở về đoàn tụ với gia đình và làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Phạm Hồng M, Hồ Thị Thanh S1, Nguyễn Minh K đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do; việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

[3] Đối với người bào chữa cho bị cáo Võ Minh A theo quy định tại Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quan cơ tiến hành tố tụng cử luật sư chỉ định bào chữa cho bị cáo là ông Thái Nguyên T2 là Luật sư Công ty L3 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, tuy nhiên tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo vắng mặt, bị cáo có ý kiến trình bày không cần sự có mặt của người bào chữa tại phiên tòa, không yêu cầu Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa, bị cáo xin tự bào chữa cho bị cáo nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử bị cáo theo quy định tại Điều 291 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Ngày 14/6/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung để điều tra làm rõ hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với bị cáo Trần Hoài L nhưng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương vẫn bảo lưu quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Do đó, Tòa án xét xử bị cáo đối với hành vi, tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố theo quy định của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của những người chứng kiến, vật chứng thu được và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Võ Minh A nảy sinh ý định đi mua ma túy về bán để kiếm lời; ngày 23/12/2022, Minh A nhờ L thuê xe ô tô tự lái chở Minh A đến đường P, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy thì L đồng ý; L điều khiển xe ô tô đến nhà Minh A chở đi đến điểm hẹn mua ma túy thì có 01 người thanh niên ném túi nylon màu đen vào trong xe rồi Minh A đưa cho người này 10.000.000 (mười triệu) đồng; L điều khiển xe về Bình Dương, khi cả hai về đến khu phố K, phường T thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính phát hiện trong cốp xe có ma túy với khối lượng: 199,63 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Ngày 23/12/2022, tại tổ E, khu phố P, phường T, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, lực lượng Công an khám xét nơi ở của Phan Thanh L1 phát hiện L1 đang tàng trữ khối lượng: 28,5945 gam ma túy, loại MDMA và Methamphetamine để sử dụng.

[6] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Các bị cáo A, L nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo L1 nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật; các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Hành vi của các bị cáo A, L mua ma túy với tổng khối lượng: 630,2 gam trong đó: khối lượng Methamphetamine có trong 630,2 gam mẫu là: 1,93 gam; khối lượng MDMA có trong 630,2 gam mẫu là: 25,69 gam đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); hành vi của bị cáo L1 cất giữ, để sử dụng với khối lượng ma túy bị thu giữ là: 28,5945 gam; bị cáo L1 có 02 tiền án vào các năm 2018 và 2021; trong đó có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[8] Đối với người tên Phạm Hồng M, Phạm Thị Kim A1 nhờ Minh A mua dùm ma túy để sử dụng, chưa kịp bán thì Minh A đã bị bắt, Cơ quan cảnh sát ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[9] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có.

[10] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[11] Về xử lý vật chứng: các vật chứng, dụng cụ, tài sản, thu giữ trong vụ án các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 bì thư được niêm phong ghi 19/PC09-M1 chứa ma túy bên trong,

+ 02 cân tiểu ly;

+ 03 cây kéo bằng kim loại;

+ 01 quẹt ga;

+ 150 túi ny lon miệng kéo dính chưa qua sử dụng;

+ 01 bì thư được niêm phong ghi 19/PC09-M2,

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

+ 80 túi ny lon miệng kéo dính màu đen; 20 túi ny lon miệng kéo dính màu xanh;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, Model: TA-1174, số I: 350391254104457, màn hình bị bể gắn 01 sim thuê bao số 093375xxxx.

Đối với xe ô tô biển số 61K-182.xx, L thuê đi mua ma túy; quá trình điều tra xác định xe trên của ông Nguyễn Minh K đứng tên chủ sở hữu; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã trả lại xe trên cho ông K là có cơ sở.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo và việc giải quyết vụ án là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phạm tội và bị kết án nên các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Võ Minh A; Trần Hoài L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Phan Thanh L1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Võ Minh A 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2022.

Xử phạt bị cáo Trần Hoài L 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2022.

Áp dụng điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phan Thanh L1 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu 19/PC09-M1 trên bì thư có chữ ký của người bị bắt Võ Minh A, Trần Hoài L, người chứng kiến Hoàng Văn Hải Y, chữ ký cán bộ niêm phong Lê Văn V, mộc dấu đỏ của Công an phường T; giấy niêm phong có chữ ký bên nhận Nguyễn Thành L2, bên trả Đoàn Nguyễn Thiện Q, người chứng kiến Võ Minh A, Trần Hoài L và mộc dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

- 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu 19/PC09-M2 trên bì thư có chữ ký của người bị bắt Phan Thanh L1, người chứng kiến Phạm Thị Kim A1, cán bộ niêm phong điều tra viên Võ Văn T3, mộc dấu đỏ của Công an phường T; giấy niêm phong có chữ ký bên nhận Nguyễn Thành L2, bên trả Đoàn Nguyễn Thiện Q, người chứng kiến Phan Thanh L1 và mộc dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

- 02 (hai) cân tiểu ly;

- 03 (ba) cây kéo bằng kim loại;

- 01 (một) quẹt ga;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, model TA-1171 số IMEI 1: 350391254104457, có gắn 01 sim, tình trạng cũ, đã qua sử dụng, màn hình bị bể không kiểm tra tình trạng hoạt động;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- 150 (một trăm năm mươi) túi ny lon miệng kéo dính chưa qua sử dụng;

- 80 (tám mươi) túi ny lon miệng kéo dính màu đen;

- 20 (hai mươi) túi ny lon miệng kéo dính màu xanh.

(Vật chứng đã chuyển giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: các bị cáo Võ Minh A, Trần Hoài L, Phan Thanh L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (6);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Thanh toán phiên tòa, NQ18 (2);
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 31.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Lộc